TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **06**/2019/QĐST-KDTM	*B, ngày 10 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 14/2019/TLST–KDTM ngày 13 tháng 02 năm 2019;

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công ty trách nhiệm hữu hạn A**

Địa chỉ: Lô II – 11, khu công nghiệp H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo pháp luật: Ông LEE IK C– Chức danh: Tổng giám đốc.

Địa diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Tố H1, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số 2, đường Đinh Tiên H, khu phố 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Bà **Nghiêm Thị H**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Tổ 2, khu phố 4 (số mới tổ 19, khu phố 4A), phường D, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nghiêm Thị H đồng ý thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn A số tiền còn nợ là 751.034.408 đồng (Bảy trăm năm mươi mốt triệu không trăm ba mươi bốn nghìn bốn trăm lẻ tám đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn có yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn không thanh toán số tiền trên thì phải chịu lãi suất chậm trả theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

Án phí KDTM - ST: Bà Nghiêm Thị H tự nguyện chịu án phí kinh doanh thương mại hòa giải thành là 17.020.688 đồng (Mười bảy triệu không trăm hai mươi nghìn sáu trăm tám mươi tám đồng).

Hoàn trả cho Công ty TNHH A số tiền 19.105.000 đồng (Mười chín triệu một trăm lẻ năm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003818 ngày 15/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND TP.B;
- Chi cục THADS TP.B;
- Lưu hồ sơ.

Loan Trần Hải Yến